

Bản án số: 48/2021/HS-ST

Ngày: 14 - 8 - 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mạc Duy Phú

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Bùi Thị Vân

2. Bà Phạm Thị Hoan

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 14/8/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2021/TLST-HS ngày 23/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/QĐXXST-HS ngày 02/8/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị B, sinh năm 1978; Nơi ĐKTT: Khu dân cư T, phường A, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn C, xã S, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị C, chồng Ngô Quang S và 02 con; Tiền án; tiền sự: Chưa; Bị tạm giữ ngày 05/6/2021, chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 07/6/2021, có mặt;

+ Người làm chứng:

1/ Anh Nguyễn Hữu H, sinh năm 1972, vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn C, xã V, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương;

2/ Anh Đoàn Văn M, sinh năm 1967, vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

3/ Chị Phạm Thị N, sinh năm 1960, vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Q, xã V, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

4/ Anh Nguyễn Thế N1, sinh năm 1981, vắng mặt;

5/ Chị Nguyễn Thị B1, sinh năm 1987, vắng mặt;

Địa chỉ điều ở: Thôn C, xã S, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị B là người nghiện ma túy. Khoảng 8 giờ ngày 05/6/2021, B điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Lead, biển số 34C1-022.09 (của anh Nguyễn Thế N1) đến nhà anh Nguyễn Hữu H chơi. Theo Nguyễn Thị B khai: Sau đó, hai người cùng sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy, H đưa cho B 01 túi nilon đựng ma túy để B sử dụng. B cất giấu túi ma túy vào trong chiếc giày bên trái rồi điều khiển xe máy đi về. Khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, khi B đang đi trên đường tỉnh 390, địa phận thôn Q, xã V, Công an huyện Thanh Hà kết hợp với Công an xã V phát hiện bắt giữ. Thu giữ bên trong chiếc giày bên trái B đang đi 01 túi nilon, kích thước 2x2cm, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead, biển số 34C1-022.09; 01 đôi giày màu trắng nhãn hiệu Guco.

Tại Kết luận giám định số 302/KLGD-PC09 ngày 07/6/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chấn rần (dạng tinh thể) màu trắng trong túi linon được niêm phong trong phong bì, ghi thu của Nguyễn Thị B gửi đến giám định, khối lượng là 0,224g là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 23-7-2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố Nguyễn Thị B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát phân tích chứng cứ tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị B phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Thị B từ 15-18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng;

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, tịch thu tiêu hủy đôi giày đã thu giữ.

- Án phí: Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm hình sự theo quy định;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Thị B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: *Hồi 10 giờ 15 phút ngày 05/6/2021, tại đường tỉnh 390, địa phận thôn Q, xã V, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Thị B đang cất giấu trái phép 0,224g Methamphetamine, mục đích để sử dụng, thì bị phát hiện bắt giữ.* Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc cất giấu trái phép ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, đồng thời là nguyên nhân dẫn tới các bệnh hiểm nghèo và các loại tội phạm khác. Mặc dù, nhà nước cấm tàng trữ ma túy dưới bất kỳ hình thức nào nhưng bị cáo vẫn tàng trữ để sử dụng, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Nhất là trong tình hình hiện nay, tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bố bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng 3. Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào tính chất hành vi, điều kiện kinh tế, nhân thân của bị cáo, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,224g Methamphetamine, hoàn lại sau giám định 0,169g là vật nhà nước cấm lưu hành. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy của anh Nguyễn Thế N1 không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan đã trả lại cho anh N1 là phù hợp.

Đối với đôi giày, bị cáo sử dụng làm nơi cất giấu ma túy không còn giá trị sử dụng áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sơ thẩm theo quy định.

[9] Nguyễn Hữu H không thừa nhận việc sử dụng ma túy cùng bị cáo, không thừa nhận đưa ma túy cho bị cáo mang về nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị B phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 05/6/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,169 g Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong một phong bì niêm phong vật chứng.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 đôi giày màu trắng nhãn hiệu Guco.

(Tình trạng vật chứng trên được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Thanh Hà với Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hà)

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp Hải Dương
- Viện kiểm sát tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Cơ quan điều tra, Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hà
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mạc Duy Phú